

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Tập đoàn MPT
Năm 2021

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Tập đoàn MPT.
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0500578254 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 15/01/2008 và thay đổi lần thứ 15 ngày 15/10/2021.
 - Vốn điều lệ : 171.071.640.000 đồng
 - Trụ sở chính : Cụm Công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 - Địa điểm giao dịch: Tầng 2, tòa nhà Trung Yên 1, Khu đô thị Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
 - Số điện thoại : 0978998254 Email: mpt397979@gmail.com
 - Website : www.mptgroup.com.vn
 - Mã chứng khoán: MPT
 - Quá trình thành lập và phát triển
 - o Năm 2008: Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền (trước đây là Công ty Cổ phần May Phú Thành) thành lập ngày 15/01/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 1.500.000.000 đồng, gồm các ngành sản xuất kinh doanh chính: may trang phục, sản xuất sợi, vải dệt thoi, hoàn thiện sản phẩm dệt, sản xuất hàng dệt kim, may mặc xuất khẩu
 - o Năm 2014: Do nhu cầu và sự phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tháng 11/2014, thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền tăng vốn điều lệ lên 96 tỷ đồng, hoạt động trên lĩnh vực thương mại, sản xuất quần áo thời trang, đồ lót.
 - o Năm 2015: Tháng 7/2015, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty đại chúng
 - o Năm 2016: Ngày 15/01/2016, Cổ phiếu của Công ty đã được giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Công ty đã phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tăng vốn điều lệ lên 155.520.000.000 đồng.

- Ngày 15/10/2021, Công ty CP Tập đoàn Trường Tiền đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn MPT

- Các sự kiện khác: không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

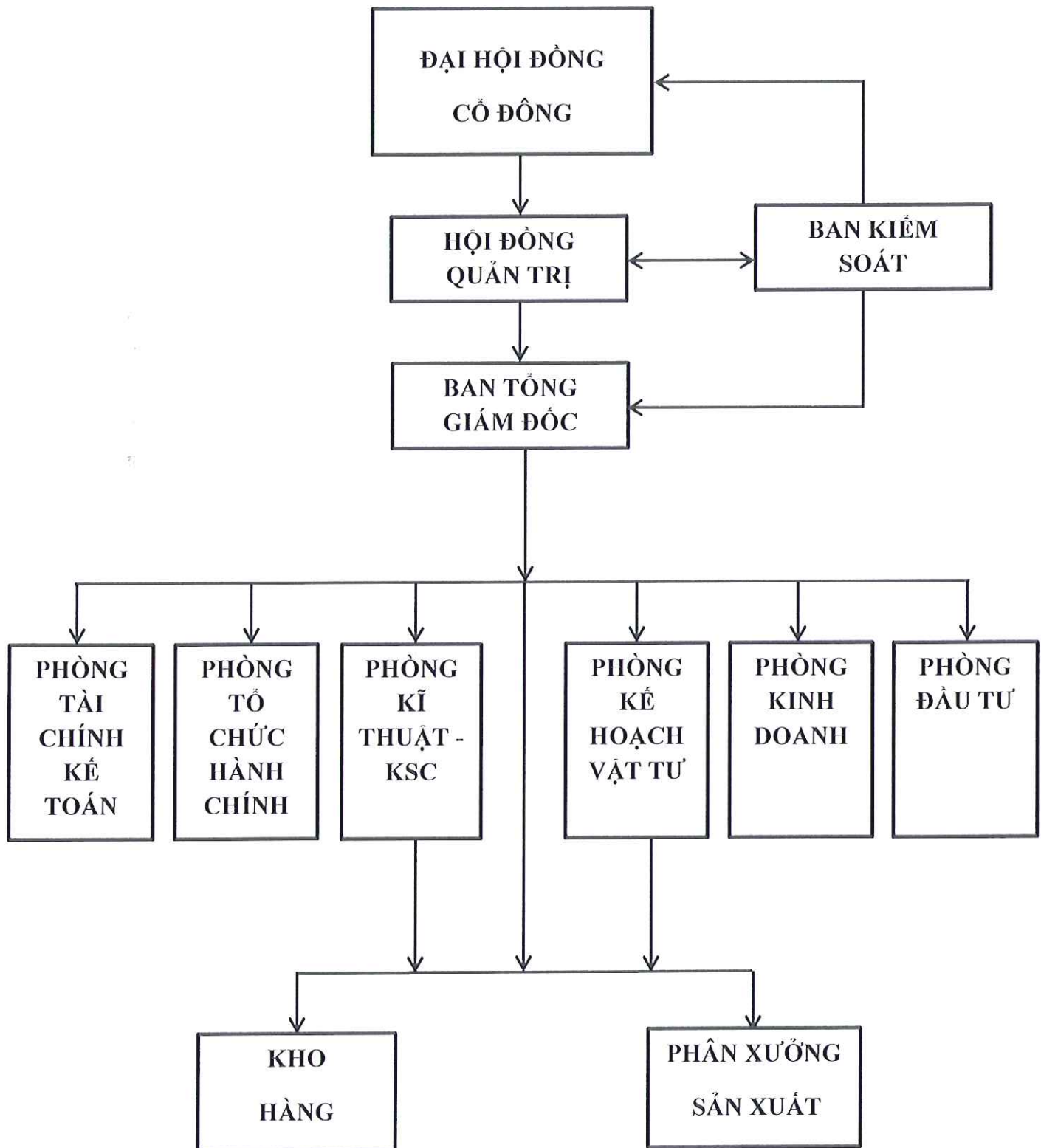
- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); Sản xuất sợi; Sản xuất vải dệt thoi; Hoàn thiện sản phẩm dệt; Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác;
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu; Dịch vụ liên quan đến in; In ấn;
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; Sản xuất đồ gỗ xây dựng; Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép; Bán buôn tổng hợp;
- Chuẩn bị mặt bằng: chi tiết: San lấp mặt bằng;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu;
- Bán buôn thực phẩm; chi tiết: Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Sản xuất các loại bánh từ bột; Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sản xuất ca cao, sôcôla và mút kẹo;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh; Sản xuất các sản phẩm nhựa;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác;
- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; và
- Hoạt động viễn thông khác.

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong năm 2021 chủ yếu là Thương mại

- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn kinh doanh chủ yếu của công ty là Hà Nội và một số tỉnh lân cận

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị Công ty:



- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Công ty được tổ chức và hoạt động theo mô hình công ty cổ phần quy định tại Luật doanh nghiệp 2020, tuân thủ các quy định pháp luật khác, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các phòng ban khác được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế, nội quy khác của Công ty.

- Công ty con: không có

4. Định hướng phát triển.

- **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

- o Huy động, sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, đảm bảo lợi ích cho cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động;
- o Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế đối với ngân sách Nhà nước trên cơ sở minh bạch trong kinh doanh;
- o Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng, đảm bảo phát triển theo hướng hội nhập quốc tế;
- o Công ty không ngừng tổ chức, phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, phát triển công ty vững mạnh.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục cơ cấu, hoàn thiện bộ máy và cấu trúc lại hoạt động kinh doanh của công ty theo hướng tập trung phát triển lĩnh vực bất động sản; đẩy mạnh hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu và đầu tư tài chính.

- **Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

Tuân thủ theo quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và tham gia các hoạt động xã hội trong điều kiện cho phép.

5. Các rủi ro.

- **Rủi ro về kinh tế.**

Sự biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty.

- **Rủi ro về Luật pháp.**

Rủi ro về luật pháp là sự ảnh hưởng đến hoạt động của công ty khi có những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh các hoạt động của công ty, chiến lược phát triển ngành liên quan đến hoạt động của công ty. Hệ thống luật pháp có ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Hiện tại, Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- **Rủi ro quản trị Công ty.**

Các rủi ro chủ yếu phát sinh từ sai lầm của các cấp lãnh đạo, cán bộ quản lý và người lao động.

- **Các loại rủi ro khác.**

Rủi ro về cạnh tranh, một số rủi ro mang tính bất khả kháng như động đất, chiến tranh, dịch bệnh... đều có thể gây ảnh hưởng tới hoạt động của công ty .

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Hoạt động kinh doanh chủ yếu trong năm 2021 của công ty là kinh doanh thương mại. Công ty đã tạm dừng sản xuất các sản phẩm quần áo, bút tất.

- Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2021 của Công ty:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so kế hoạch năm
Tổng doanh thu	6.000	49.675,99	827,93%
Lợi nhuận trước thuế	-4.470	240,40	
Lợi nhuận sau thuế	-4.470	84,86	

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Doanh thu năm 2021 đạt 49,67 tỷ đồng đạt 827,93% so với kế hoạch đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Lợi nhuận trước thuế năm 2021 lãi 84,86 triệu đồng, hoàn thành vượt kế hoạch đề ra. Nguyên nhân kết quả kinh doanh năm 2021 hoàn thành vượt kế hoạch chủ yếu là do trong năm Công ty đang từng bước thực hiện chuyển dịch dần cơ cấu ngành nghề kinh doanh và kiện toàn lại cơ cấu bộ máy tổ chức nhân sự, thanh lý các tài sản cố định và trả nợ vay tại các ngân hàng.

2. Tổ chức và nhân sự.

2.1 Danh sách Ban điều hành

❖ Tổng giám đốc: Ông Hoàng Việt Lâm

Ngày tháng năm sinh: 16/10/1975

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đông phương học

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999 – 2001	Công ty DV & TM Đồng Đa	Nhân Viên
2001 – 2010	Công ty ĐT và XD Phương Nam	Trưởng phòng KD
2010 - 2015	Công ty CP ĐT & PT Tây Bắc	Phó Tổng giám đốc
T10/2015 đến nay	Công ty CP XD & công nghệ môi trường Tỉnh Điện Biên	Phó Tổng giám đốc
T10/2020 đến nay	Công ty CP Tập đoàn MPT	Tổng giám đốc
T7/2021 đến nay	Công ty CP Tập đoàn MPT	Thành viên HĐQT

❖ Phó Tổng giám đốc: Lưu Quang Minh

Ngày tháng năm sinh: 03/2/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996-1998	Công ty TM Trường An - Ban Tài chính Quản trị Trung ương.	Phụ trách phòng kinh doanh
1998-2005	Công ty CP Quan hệ quốc tế - Đầu tư sản xuất.	- Phụ trách cửa hàng Hon da; - Trưởng văn phòng đại diện tại Trùng Khánh, Trung quốc; - Phó trưởng phòng xe máy; - Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành Công ty CP Xuất nhập khẩu Đồng Da.
T5/2005-T7/2007	Công ty CP TM Hoàng Hải Long	Giám đốc
T7/2007-T1/2018	Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội	- Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc - Tổng giám đốc
T2/2018-T2/2019	Công ty CP Phát triển Hạ tầng Hà Nội	- Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc
T3/2019-T8/2020		- Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc
T8/2020 đến nay		- Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc
T12/2020 đến nay	Công ty CP Tập đoàn MPT	- Phó Tổng giám đốc

❖ Kế toán trưởng: Nguyễn Thị Hải Yến

Ngày tháng năm sinh: 17/06/1978

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000-2005	Công ty quan hệ quốc tế đầu tư sản xuất	Nhân Viên
2005-2007	Công ty CP TM Hoàng Hải Long	Kế toán trưởng
2007-T4/2020	Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội	- Kế toán trưởng - Trưởng phòng Kế toán
T11/2017 đến nay	Công ty CP quản lý Đường sông số 6	Thành viên Ban kiểm soát
T12/2020 đến nay	Công ty CP Tập đoàn MPT	Kế toán trưởng

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành: không có

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên: Đến ngày 31/12/2021, tổng số lao động trong Công ty là 06 người, cơ cấu lao động cụ thể như sau:

Loại lao động	Số lượng (người)
Phân theo giới tính	06
- Nam	03
- Nữ	03

Loại lao động	Số lượng (người)
Phân theo trình độ học vấn	06
- Trình độ đại học và trên đại học	06
- Trình độ cao đẳng và trung cấp	0
- Đối tượng khác	0

2.4 Chính sách chế độ với người lao động: Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Lao động, luật bảo hiểm xã hội như : Điều kiện làm việc khang trang thoáng mát, đảm bảo an toàn lao động, đóng BHXH, BHYT, BHTN....

- Về tiền lương, tiền thưởng: Công ty luôn đảm bảo thu nhập cho người lao động được ổn định tương xứng năng lực và hiệu quả của vị trí chức danh;

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Tình hình đầu tư: không có

3.2. Tình hình tài chính của Công ty con: không có

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính (theo báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán)

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng; giảm
Tổng giá trị tài sản	214.535.539.490	207.560.748.589	-3,25%
Doanh thu thuần	13.940.628.875	49.675.994.453	256,3%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	850.403.434	1.071.184.565	26,0%
Lợi nhuận khác	(1.373.508.372)	(830.784.067)	-39,51%
Lợi nhuận trước thuế	(1.041.220.730)	240.400.498	
Lợi nhuận sau thuế	(1.119.263.767)	84.859.869	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	8,84	11,38
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	7,14	9,15
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,12	0,09
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,14	0,10
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	0,36	1,22
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,06	0,24
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(0,08)	0,0017

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	(0,01)	0,0005
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	(0,01)	0,0004
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,02	0,02

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần của Công ty là 17.107.164 cổ phần phổ thông, không có cổ phần ưu đãi, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó:

Cổ phần đang lưu hành: 17.107.164 cổ phần

Cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

Toàn bộ cổ phiếu của Công ty đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và được giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán của công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM) với mã chứng khoán MPT.

b. Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	2.239	16.973.498	169.734.980.000	99,22%
2	Cổ đông nước ngoài	16	133.666	1.336.660.000	0,78%
	Tổng cộng	2.255	17.107.164	171.071.640.000	100%

(Tính theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 28/5/2021)

c. *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:* không có

d. *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* không có

e. *Các chứng khoán khác:* không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Công ty luôn tuân thủ tốt các quy định về bảo vệ môi trường theo quy định

6.2 Chính sách liên quan đến người lao động.

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với lao động:
 - o Số lượng CBNV tính đến ngày 31/12/2021 là 06 người
 - o Việc trả lương gắn liền với từng vị trí chức danh, hiệu quả công việc và hiệu quả kinh doanh của công ty.
- Chính sách liên quan đến người lao động:
 - o Công ty thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động trang bị các phương tiện bảo vệ cá nhân theo tính chất công việc....

- o Tuân thủ, thực hiện đầu đủ các quy định, nội quy, quy trình thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy.

6.3 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng, địa phương.

- Công ty đã xác định sự phát triển kinh doanh phải luôn gắn kết trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội và trách nhiệm này chính là văn hóa của Công ty.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.1 Hoạt động kinh doanh

Năm 2021, Doanh thu của Công ty chủ yếu phát sinh là hoạt động thương mại đối với các hàng hóa là thực phẩm đông lạnh.

1.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % so kế hoạch năm
Tổng doanh thu	6.000	49.675,99	827,93%
Lợi nhuận trước thuế	(4.470)	240,40	
Lợi nhuận sau thuế		84,86	
Cổ tức	-	-	

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021 là 84,86 triệu đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra chủ yếu do các nguyên nhân sau đây:

- Công ty đang từng bước thực hiện chuyển dịch dần cơ cấu ngành nghề kinh doanh và kiện toàn lại cơ cấu bộ máy tổ chức nhân sự;
- Thanh lý một số tài sản cố định để trả nợ vay tại các ngân hàng nên chi phí tài chính trong năm giảm;

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản.

Tổng giá trị tài sản năm 2021 là 207,56 tỷ đồng, giảm 6,97 tỷ đồng tương đương giảm 3,25 % so với năm 2020.

- Nhóm các tài sản giảm: Chủ yếu giảm do tài sản ngắn hạn, cụ thể:

- Tiền và các khoản tương đương tiền giảm 3,16 tỷ đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 3,27 tỷ đồng
- Tài sản cố định giảm 6,27 tỷ đồng (trong kỳ công ty thanh lý)
- Chi phí trả trước dài hạn giảm 778,87 triệu đồng

- Mặc dù, một số chỉ tiêu trong nhóm tài sản tăng như phải thu về cho vay ngắn hạn và phải thu khác tăng... nhưng tỷ lệ tăng của các chỉ tiêu này thấp hơn tỷ lệ giảm của các chỉ tiêu trên.

b. Tình hình nợ phải trả.

Nợ phải trả năm 2021 là 19,08 tỷ đồng, giảm 7,05 tỷ đồng, tương đương mức giảm 27% so với năm 2020. Trong đó: Nợ phải trả ngắn hạn giảm 4,7 tỷ đồng; Nợ dài hạn giảm 2,31 tỷ đồng (chủ yếu giảm vay và nợ thuê tài chính dài hạn). Nợ phải trả ngắn hạn giảm chủ yếu ở chỉ tiêu:

- Chi phí phải trả ngắn hạn giảm 392,24 triệu đồng
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm: 7,03 tỷ đồng
- Mặc dù, một số chỉ tiêu trong nhóm nợ phải trả tăng như phải trả người bán ngắn hạn và Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước... nhưng tỷ lệ tăng của các chỉ tiêu này thấp hơn tỷ lệ giảm của các chỉ tiêu trên.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2021, Công ty có thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

Ngày 09/7/2021, Công ty tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Bùi Cảnh Hoàng; Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Hoàng Việt Lân.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

- Nghiên cứu chuyển đổi cơ cấu ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với định hướng phát triển phát Công ty;
- Hoàn thiện cơ cấu tổ chức nhân sự;
- Tập trung phát triển hoạt động thương mại trong và ngoài nước;
- Hợp tác đầu tư với các đối tác tiềm năng trong lĩnh vực bất động sản;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ cũ tồn đọng với khách hàng.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Theo báo cáo kiểm toán độc lập số 178/2022/BCKT-CPA VIETNAM-NV3 của Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam ngày 30/03/2021.

Liên quan đến việc Từ chối đưa ra ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam đối với Báo cáo tài chính của MPT tại thời điểm 31/12/2021, MPT xin giải trình như sau:

5.1 Đối với số dư hàng tồn kho:

Chúng tôi không được tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho và tài sản cố định tại ngày 31/12/2021 của Công ty, các thủ tục kiểm tra thay thế cũng không thể thực hiện được, do đó chúng tôi không đủ cơ sở để đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của hàng tồn kho và tài sản cố định tại ngày 31/12/2021. Như trình bày tại Thuyết minh số 5.7 bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2021, Công ty chưa xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho, số dư của toàn bộ hàng tồn kho đang được trình bày theo giá gốc với giá trị tại 31/12/2021 là 36.995.516.576 VND (tại 01/01/2021 với giá trị là: 36.211.285.183 VND), Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp liên quan đến việc xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho nêu

trên tại ngày 31/12/2021. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

❖ Giải trình :

- Ngày 21/10/2020 và ngày 04/12/2020, Ban điều hành MPT thay đổi các nhân sự chủ chốt là Tổng giám đốc và Phó tổng giám đốc;

- Ngày 26/12/2020 MPT tiến hành đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu lại Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Trong quá trình nhận chuyển giao công việc giữa Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũ cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành mới, Công ty không nhận được đầy đủ hồ sơ bàn giao từ Hội đồng quản trị và Ban điều hành cũ: sổ sách chứng từ, các biên bản kiểm kê hàng hóa, tiền mặt, và đồng thời cũng không được trực tiếp tham gia kiểm kê hàng tồn kho. Toàn bộ số liệu bàn giao theo sổ sách kế toán và số liệu trên phần mềm kế toán. Tính đến hết ngày 31/12/2021 và đến thời điểm hiện nay, chúng tôi vẫn chưa được trực tiếp tham gia kiểm kê hàng tồn kho

5.2 Khả năng thu hồi các khoản công nợ phải thu.

Chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp liên quan đến tính hiện hữu, chính xác của số dư và đánh giá giá trị có thể thu hồi tại ngày 31/12/2021 của khoản phải thu khách hàng: 13.511.535.851 VND (tại ngày 01/01/2021: 20.875.998.407 VND), khoản trả trước cho người bán: 5.465.592.502 VND (tại 01/01/2021: 5.465.592.502 VND), phải thu ngắn hạn khác: 101.373.778.934 VND (tại ngày 01/01/2021 là: 98.446.991.000 VND), phải thu về cho vay ngắn hạn: 24.500.000.000 VND (tại ngày 01/01/2021 có giá trị: 24.500.000.000 VND) được trình bày chi tiết tại các Thuyết minh số 5.2, 5.3, 5.4 và 5.5 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Chúng tôi chưa thu thập được thư đối chiếu xác nhận số dư khoản phải trả người bán không biến động số dư tại 31/12/2021 với giá trị là: 6.774.395.551 VND (tại 01/01/2021 với giá trị là 6.774.395.551 VND đồng). Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng hợp lý về tính hiện hữu, đúng đắn, đầy đủ và khả năng trả nợ của các khoản nợ này tại thời điểm 31/12/2021. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của các khoản phải trả này đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

❖ Giải trình:

- Như đã giải trình tại mục 5.1, quá trình bàn giao công việc của Ban điều hành và Hội đồng quản trị cũ cho Ban điều hành và Hội đồng quản trị mới không đầy đủ, cụ thể nên việc tiếp quản lại công việc rất khó khăn;

- Một số khách hàng thay đổi địa điểm giao dịch, không có số điện thoại liên lạc hoặc thay đổi số điện thoại nên chúng tôi không liên lạc được với khách hàng để gửi thư xác nhận.

- Do dịch bệnh Covid-19 bùng phát nên đã làm ảnh hưởng đến việc đi lại để trực tiếp gửi thư xác nhận công nợ cho khách.

5.3 Khả năng hoạt động liên tục của công ty.

Do ảnh hưởng của các khoản nợ phải thu đã quá hạn thu hồi, tiềm ẩn rủi ro khó đòi nêu trên và giá trị hàng tồn kho chưa xác định được giá trị thuần có thể thực hiện được với tổng giá trị 178,9 tỷ VND chiếm 86,3% so với tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 dẫn đến Công ty bị thiếu hụt đáng kể vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Công ty phụ thuộc vào việc Công ty có thu hồi được các khoản nợ phải thu nêu trên hay không. Chúng tôi không thể xác định được liệu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được lập với giả định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.

❖ Giải trình mục 5.3:

- Công ty đang thực hiện nghiên cứu để chuyển dịch dần cơ cấu ngành nghề kinh doanh cho phù hợp trong giai đoạn tiếp theo, đồng thời cơ cấu lại bộ máy tổ chức nhân sự nên cần có thời gian để thực hiện;

- Mặt khác, do còn những khó khăn trong công việc nhận bàn giao số liệu, hồ sơ từ Ban lãnh đạo cũ và dịch bệnh Covid kéo dài nên đã ảnh hưởng đến việc công ty triển khai được các hoạt động kinh doanh mới. Tuy nhiên, trong năm 2021, Công ty đã bắt đầu từng bước tiến hành thực hiện các đơn hàng thương mại mang lại lợi nhuận cho công ty. Đồng thời, chúng tôi vẫn ưu tiên giải quyết các khoản công nợ cũ tồn đọng, đẩy mạnh công tác thu hồi các công nợ phải thu cũng như đang từng bước hoàn thiện, chuyển đổi cơ cấu ngành nghề hoạt động để đưa Công ty dần ổn định và phát triển, đồng thời đảm bảo quyền và lợi ích cho các cổ đông của Công ty

5.4 Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và công ty kiểm toán khác. Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 30/03/2021 đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 do ảnh hưởng của các vấn đề sau:

- Kiểm toán viên không thể đưa ra ý kiến về số lượng hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2020 với giá trị được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán là 36.211.285.183 VND;
- Kiểm toán viên không thể xác định được khả năng thu hồi của các khoản công nợ tại ngày 31/12/2020 của các khoản phải thu khách hàng 20.875.998.407 VND, trả trước cho người bán 5.465.592.502 VND, phải thu ngắn hạn khác 88.139.500.000 VND (trong đó có các khoản tạm ứng cho nhân viên để thực hiện công việc kinh doanh của công ty với số tiền 28.000.000.000 VND); Kiểm toán viên chưa thu thập được đầy đủ các bản xác nhận độc lập của các khoản phải trả người bán ngắn hạn tại 31/12/2020 với số tiền 6.774.395.551 VND;

- Kiểm toán viên không thể xác định liệu Báo cáo tài chính được lập với giả định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.
Các vấn đề này tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty

❖ Giải trình mục 5.4:

Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán tư vấn Đất Việt-CN Miền Bắc. Toàn bộ kết luận và ý kiến của Công ty kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty giải trình trước đó.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Tổ chức cơ cấu nhân sự: Công ty đang từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, nhanh nhẹn, phù hợp với tình hình hoạt động của công ty; Đồng thời xây dựng các quy chế quản lý nội bộ phục vụ cho công việc;
- Hoạt động kinh doanh: Công ty đã tạm dừng toàn bộ hoạt động sản xuất mặt hàng chủ lực của công ty, hoạt động kinh doanh chính trong năm chủ yếu là hoạt động thương mại. Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực hết mình trong bước đầu chuyển đổi cơ cấu ngành nghề và đạt được kết quả nhất định. Kết quả kinh doanh năm 2021 lãi 84,86 triệu đồng, hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021 đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.

Năm 2021, Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021 đề ra, nguyên nhân chủ yếu là do:

- Công ty đang từng bước thực hiện chuyển dịch dần cơ cấu ngành nghề kinh doanh và kiện toàn lại cơ cấu bộ máy tổ chức nhân sự;
- Thanh lý một số tài sản cố định để trả nợ vay tại các ngân hàng nên chi phí tài chính trong năm giảm;
- Nâng cao năng lực trong công tác quản trị điều hành doanh nghiệp của Ban điều hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2022, HĐQT sẽ tăng cường thực hiện vai trò quản lý và giám sát đúng theo quyền hạn và nhiệm vụ được giao nhằm thực hiện tốt vai trò của HĐQT. Các hoạt động cụ thể dự kiến như sau:

- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của công ty, chuyển dịch ngành nghề kinh doanh đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và mục tiêu lợi nhuận đề ra cho năm 2022;
- Đẩy mạnh vai trò giám sát hoạt động của ban điều hành và các bộ phận quản lý để đảm bảo hiệu quả nguồn vốn và hiệu quả hoạt động, tuân thủ các quy định pháp luật và thực thi kịp thời Nghị quyết đại hội đồng cổ đông;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức và nhân sự;

- Chú trọng công tác quản trị rủi ro. Theo dõi và cập nhật thường xuyên báo cáo quản trị công ty để chấn chỉnh kịp thời tình hình hoạt động công ty;
- Kết hợp với Ban điều hành trong việc tìm ra phương án thu hồi nợ xấu của một số khách hàng;
- Duy trì chế độ họp định kỳ, sẵn sàng họp đột xuất, thực hiện tốt cơ chế thông tin, báo cáo thường xuyên, kịp thời và đầy đủ giữa HĐQT, Ban điều hành và ban kiểm soát nhằm đạt mục tiêu lợi nhuận đặt ra;
- Kịp thời chỉ đạo phương hướng hoạt động kinh doanh phù hợp với tình hình thực tiễn;
- Chú trọng công tác kiện toàn hệ thống chính sách, quy chế và quy định để đáp ứng yêu cầu thực tế của công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Tính đến 31/12/2021)

Stt	Danh sách thành viên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ	
1.	Nguyễn Gia Khoa	Chủ tịch	0	0%	Thành viên độc lập
2.	Lưu Quang Minh	Thành viên	0	0%	
3.	Hoàng Việt Lân	Thành viên	0	0%	

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Ban tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết/ quyết định của HĐQT;
- Trong năm 2021, HĐQT đã triệu tập 06 cuộc họp để thông qua các vấn đề :
 - ✓ Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ;
 - ✓ Thay đổi địa điểm kinh doanh;
 - ✓ Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị ;
 - ✓ Thanh lý bán tài sản cố định
 - ✓ Và một số nội dung khác.

6. Nội dung các nghị quyết/ quyết định tại các cuộc họp HĐQT, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	1/2021/MPT/NQ-HĐQT	06/01/2021	Đóng địa điểm kinh doanh
2	2/2021/MPT/NQ-HĐQT	06/01/2021	Lập điểm điểm kinh doanh
3	3/2021/MPT/NQ-HĐQT	27/04/2021	Thông qua gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
4	4/2021/MPT/NQ-HĐQT	05/05/2021	Kế hoạch ĐHĐCĐ thường niên 2021 và chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội
5	5/2021/MPT/NQ-HĐQT	12/07/2021	Phân công nhiệm vụ trong HĐQT
6	6/2021/MPT/NQ-HĐQT	12/07/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2021
7	1/2021/MPT/QĐ-HĐQT	20/09/2021	Bán thanh lý máy dệt kim
8	2/2021/MPT/QĐ-HĐQT	09/12/2021	Bán thanh lý xe ô tô

d. *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:* Không có

e. *Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:*
Không có.

2. Ban Kiểm soát.

a. *Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (Tính đến 31/12/2021):*

Stt	Danh sách thành viên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ(%)
1	Phạm Thị Thu Hoài	Trưởng ban kiểm soát	0	0%
2	Nguyễn Bá Thắng	Thành viên BKS	0	0%
3	Cao Tiên Thành	Thành viên BKS	0	0%

b. *Hoạt động của Ban kiểm soát*

Năm 2021, Ban kiểm soát tổ chức 04 buổi họp để thực hiện công tác kiểm soát, đặc biệt chú trọng đến những hoạt động kiểm tra giám sát trên một số lĩnh vực sau:

- Xem xét và đánh giá hoạt động của HĐQT liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2021 và các công việc khác đã được Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua;
- Kiểm tra, rà soát các quy chế quản lý và quy định của Công ty;
- Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ Công ty ban hành trong năm;
- Kiểm tra đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT, ban lãnh đạo Công ty;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật;
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty;
- Và thực hiện một số công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: không nhận thù lao và các khoản lợi ích trong năm 2021
- Ban Tổng giám đốc: 180.537.322 đồng

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Ông Nguyễn Gia Khoa (Chủ tịch HĐQT) bán 285.600 CP; ông Hoàng Việt Lâm (Tổng giám đốc) bán 679.180 CP

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.

Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản trị Công ty, trong năm 2021 Công ty nhận thấy không có nội dung nào chưa thực hiện.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Số: 178/2022/BCKT-CPA VIETNAM-NV3

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Tập đoàn MPT

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn MPT được lập ngày 30/03/2022, từ trang 05 đến trang 29, bao gồm: Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập, trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

Chúng tôi không được tham gia chứng kiến kiểm kê hàng tồn kho và tài sản cố định tại ngày 31/12/2021 của Công ty, các thủ tục kiểm tra thay thế cũng không thể thực hiện được, do đó chúng tôi không đủ cơ sở để đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của hàng tồn kho và tài sản cố định tại ngày 31/12/2021. Như trình bày tại Thuyết minh số 5.7 bản Thuyết minh Báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2021, Công ty chưa xác định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho, số dư của toàn bộ hàng tồn kho đang được trình bày theo giá gốc với giá trị tại 31/12/2021 là 36.995.516.576 VND (tại 01/01/2021 với giá trị là: 36.211.285.183 VND), Chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ các bằng chứng thích hợp liên quan đến việc xác

định giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho nêu trên tại ngày 31/12/2021. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Chúng tôi không thể thu thập được các bằng chứng thích hợp liên quan đến tính hiện hữu, chính xác của số dư và đánh giá giá trị có thể thu hồi tại ngày 31/12/2021 của khoản phải thu khách hàng: 13.511.535.851 VND (tại ngày 01/01/2021: 20.875.998.407 VND), khoản trả trước cho người bán: 5.465.592.502 VND (tại 01/01/2021: 5.465.592.502 VND), phải thu ngắn hạn khác: 101.373.778.934 VND (tại ngày 01/01/2021 là: 98.446.991.000 VND), phải thu về cho vay ngắn hạn: 24.500.000.000 VND (tại ngày 01/01/2021 có giá trị: 24.500.000.000 VND) được trình bày chi tiết tại các Thuyết minh số 5.2, 5.3, 5.4 và 5.5 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Do đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Chúng tôi chưa thu thập được thư đối chiếu xác nhận số dư khoản phải trả người bán không biến động số dư tại 31/12/2021 với giá trị là: 6.774.395.551 VND (tại 01/01/2021 với giá trị là 6.774.395.551 VND đồng). Chúng tôi đã thực hiện các thủ tục kiểm toán thay thế nhưng vẫn không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng hợp lý về tính hiện hữu, đúng đắn, đầy đủ và khả năng trả nợ của các khoản nợ này tại thời điểm 31/12/2021. Do đó, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của các khoản phải trả này đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

Do ảnh hưởng của các khoản nợ phải thu đã quá hạn thu hồi, tiềm ẩn rủi ro khó đòi nêu trên và giá trị hàng tồn kho chưa xác định được giá trị thuần có thể thực hiện được với tổng giá trị 178,9 tỷ VND chiếm 86,3% so với tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 dẫn đến Công ty bị thiếu hụt đáng kể vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh. Những điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Khả năng hoạt động liên tục của Công ty phụ thuộc vào việc Công ty có thu hồi được các khoản nợ phải thu nêu trên hay không. Chúng tôi không thể xác định được liệu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được lập với giả định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của những vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn MPT.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và công ty kiểm toán khác. Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 30/03/2021 đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 do ảnh hưởng của các vấn đề sau:

- Kiểm toán viên không thể đưa ra ý kiến về số lượng hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2020 với giá trị được ghi nhận trên Bảng cân đối kế toán là 36.211.285.183 VND;

- Kiểm toán viên không thể xác định được khả năng thu hồi của các khoản công nợ tại ngày 31/12/2020 của các khoản phải thu khách hàng 20.875.998.407 VND, trả trước cho người bán 5.465.592.502 VND, phải thu ngắn hạn khác 88.139.500.000 VND (trong đó có các khoản tạm ứng cho nhân viên để thực hiện công việc kinh doanh của công ty với số tiền 28.000.000.000 VND); Kiểm toán viên chưa thu thập được đầy đủ các bản xác nhận độc lập của các khoản phải trả người bán ngắn hạn tại 31/12/2020 với số tiền 6.774.395.551 VND;

- Kiểm toán viên không thể xác định liệu Báo cáo tài chính được lập với giá định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục có phù hợp hay không.

Các vấn đề này tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty.

Bùi Thị Thúy

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0580-2018-137-1

Giấy Ủy quyền số: 04/2022/UQ-CPA VIETNAM ngày 03/01/2022 của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Thay mặt và đại diện

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM

Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2022

Lưu Anh Tuấn

Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1026-2019-137-1



2. Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán được đăng tải trên website công ty:
<http://mptgroup.com.vn/mpt-cbtt-betc-nam-2021-da-duoc-kiem-toan.htm>

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN MPT

